

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Phương pháp đánh giá: Đạt/Không đạt.

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
1	Tiêu chuẩn chất lượng của thiết bị; khả năng lắp đặt thiết bị; tiến độ cung cấp	
a)	Tiêu chuẩn chất lượng của thiết bị xây dựng; khả năng lắp đặt thiết bị; tiến độ cung cấp	<ul style="list-style-type: none">- Hàng hoá do nhà thầu chào phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, ký mã hiệu và nhãn mác sản phẩm của hàng hóa (theo quy định của nhà sản xuất) (<i>Kê khai đầy đủ thông tin theo mẫu quy định tại Chương V, EHSMT. Bảng kê khai quy cách, xuất xứ thiết bị dùng cho gói thầu</i>).- Cam kết cung cấp hàng hóa, thiết bị phải là hàng mới 100%.- Cam kết nguồn gốc xuất xứ hàng hóa, thiết bị rõ ràng và phải đáp ứng (hoặc tốt hơn) các yêu cầu kỹ thuật được nêu tại Chương V của E-HSMT.- Cam kết hàng hóa, thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại dự án.- Cam kết trong trường hợp trúng thầu, khi thực hiện hợp đồng nhà thầu cung cấp cho chủ đầu tư chứng nhận xuất xứ (C/O), chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) đối với các hàng hóa

		<p>nhập khẩu (hoặc chứng chỉ xuất xưởng của nhà sản xuất đối với hàng hóa sản xuất trong nước).</p> <p>- Có bảng tiến độ cung cấp thiết bị xây dựng hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.</p>	
		Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu trên hoặc thiếu nội dung	Không đạt
2	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công		
a)	<p>Tổ chức mặt bằng công trường bao gồm yêu cầu các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bố trí cổng ra vào công trường, hàng rào che chắn, biển báo công trình. - Kho bãi tập kết vật liệu, thiết bị thi công, tập kết chất thải. - Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước phục vụ sinh hoạt và thi công. - Giải pháp liên lạc trong công trường. 	<p>Có giải pháp mặt bằng tổ chức (bao gồm thuyết minh và bản vẽ) hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.</p>	Đạt
		<p>Không có giải pháp mặt bằng tổ chức hoặc không có bản vẽ hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.</p>	Không đạt
b)	<p>Giải pháp thi công tổng thể giữa các hạng mục, bộ phận công trình</p>	<p>Có giải pháp thi công tổng thể giữa các hạng mục, bộ phận công trình (bao gồm thuyết minh và bản vẽ) hợp lý, khả thi theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật, đảm bảo không bị chồng chéo các hạng mục của gói thầu và phù hợp với tiến độ thi công theo yêu cầu của gói thầu.</p>	Đạt
		<p>Không có thuyết minh hoặc không có bản vẽ hoặc có nhưng không đảm bảo tính hợp lý, không khả thi theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật, không đảm bảo không bị chồng chéo các hạng mục của gói thầu và không phù hợp với tiến độ thi công</p>	Không đạt

		theo yêu cầu của gói thầu.	
c)	Biện pháp tổ chức thi công xây dựng chi tiết đối với gói thầu đang xét.	Có thuyết minh và bản vẽ biện pháp thi công đầy đủ các hạng mục công việc theo yêu cầu của gói thầu, hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công, hiện trạng công trình và các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về xây dựng.	Đạt
		Không có thuyết minh hoặc không có bản vẽ hoặc có nhưng không đầy đủ các hạng mục công việc theo yêu cầu của gói thầu, không hợp lý, không phù hợp với điều kiện thi công, hiện trạng công trình và sử dụng các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn hết hiệu lực về xây dựng.	Không đạt
d)	Biện pháp tổ chức thi công phần cung cấp, lắp đặt thiết bị xây dựng	Có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công cung cấp, lắp đặt hàng hóa, thiết bị chi tiết, hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công, hiện trạng công trình.	Đạt
		Không có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công cung cấp, lắp đặt hàng hóa hoặc có biện pháp tổ chức thi công cung cấp, lắp đặt hàng hóa nhưng không chi tiết, không hợp lý, không phù hợp với điều kiện thi công, hiện trạng công trình.	Không đạt
2 Tiên độ thi công			
a)	<p>- Tiên độ thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 250 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.</p> <p>- Tiên độ thi công phải phù hợp với các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Phù hợp với biện pháp tổ chức thi công; 	Đáp ứng tất cả các yêu cầu.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu.	Không đạt

	<ul style="list-style-type: none"> • Phù hợp với Thiết bị thi công chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu. • Phù hợp với Giải pháp cung ứng vật tư, thiết bị, hàng hóa. 		
b)	<p>Biểu tiến độ thi công chi tiết:</p> <p>Tiến độ thi công chi tiết (tối thiểu theo tuần) gắn với từng giai đoạn cung ứng vật tư, nhà thầu phải nêu rõ các điểm nút về vật liệu; thể hiện đầy đủ các hạng mục theo trình tự thi công thực tế; có liên kết chặt chẽ giữa thời điểm huy động vật tư - thiết bị - nhân công; tiến độ không vượt năng lực thực tế của nhà thầu.</p>	<p>Đáp ứng tất cả các yêu cầu.</p>	Đạt
		<p>Không đáp ứng một trong các yêu cầu.</p>	Không đạt
c)	<p>Tính phù hợp: Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công; Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công; Giữa huy động vật tư và tiến độ thi công.</p>	<p>Có thuyết minh và biểu đồ đầy đủ, hợp lý, khả thi cho các nội dung yêu cầu.</p>	Đạt
		<p>Không có thuyết minh hoặc không có biểu đồ hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi cho các nội dung yêu cầu.</p>	Không đạt
d)	<p>Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng huy động thiết bị đảm bảo duy trì được tiến độ thi công trong trường hợp mất điện, trời mưa. - Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công; duy trì thi công trong trường hợp mất điện, sự cố khác. - Có biện pháp đẩy nhanh tiến độ thi công trong trường hợp có một số công tác bị kéo dài như: Huy động thêm nhân sự, làm thêm giờ, cung ứng thêm vật tư thi công, tăng cường, sửa chữa 	Đạt

		thiết bị trong trường hợp hư hỏng.	
		<ul style="list-style-type: none"> - Không có khả năng huy động thiết bị đảm bảo duy trì được tiến độ thi công trong trường hợp mất điện, trời mưa. - Không có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công; duy trì thi công trong trường hợp mất điện, sự cố khác. - Không có biện pháp đẩy nhanh tiến độ thi công trong trường hợp có một số công tác bị kéo dài như: Huy động thêm nhân sự, làm thêm giờ, cung ứng thêm vật tư thi công, tăng cường, sửa chữa thiết bị trong trường hợp hư hỏng. 	Không đạt
3	Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường		
a)	Tổ chức quản lý dự án	Có sơ đồ và thuyết minh, thể hiện rõ hệ thống quản lý dự án từ Công ty, của từng thành viên liên danh (nếu có) cho tới Ban chỉ huy công trường.	Đạt
		Không có sơ đồ hoặc không có thuyết minh hoặc có nhưng chưa thể hiện rõ hệ thống quản lý dự án từ Công ty, của từng thành viên liên danh (nếu có) cho tới Ban chỉ huy công trường.	Không đạt
b)	Tổ chức quản lý hiện trường	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm từng thành viên, nhân sự chủ chốt theo yêu cầu của E-HSMT và hợp lý.	Đạt
		Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường hoặc thể hiện sơ đồ tổ chức của Ban điều hành sơ sai (không xác định trách nhiệm và liên hệ giữa các chức danh) và thuyết minh sơ đồ, không ghi rõ trách nhiệm từng thành viên hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt

4 Các biện pháp bảo đảm chất lượng			
a)	Biện pháp bảo đảm chất lượng chi tiết cho từng công tác thi công nêu tại Khoản c), d) Mục 1. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công nêu trên.	Nhà thầu phải trình bày đầy đủ biện pháp bảo đảm chất lượng cụ thể, chi tiết cho từng biện pháp tổ chức thi công và cung cấp lắp đặt thiết bị; có nêu tiêu chuẩn áp dụng, phương pháp thử nghiệm, tần suất kiểm tra cụ thể.	Đạt
		Biện pháp trình bày chung chung hoặc không có hoặc thiếu các bước kiểm soát vật liệu, thi công, nghiệm thu; không nêu tiêu chuẩn hoặc không phù hợp với quy định.	Không đạt
b)	Biện pháp xử lý khi phát hiện các sai sót, hư hỏng, công việc không đảm bảo chất lượng.	Có biện pháp xử lý khi phát hiện các sai sót, hư hỏng, công việc không đảm bảo chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
b)	Sơ đồ quản lý chất lượng	Có sơ đồ quản lý chất lượng và thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng hợp lý, khả thi, phù hợp.	Đạt
		Không có sơ đồ hoặc không có thuyết minh hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi.	Không đạt
c)	Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công. Giải pháp xử lý vật tư, vật liệu đầu vào không phù hợp.	<ul style="list-style-type: none"> - Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm có đủ năng lực, khả năng để thực hiện các phép thử (có Quyết định công nhận khả năng thực hiện các phép thử của cơ quan có thẩm quyền còn hiệu lực). - Có biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công phải phù hợp với quy trình thi công, 	Đạt

		tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành về xây dựng và giải pháp xử lý vật tư, vật liệu đầu vào không phù hợp.	
		- Không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thí nghiệm có đủ năng lực, khả năng để thực hiện các phép thử hoặc Không có Quyết định công nhận khả năng thực hiện các phép thử của cơ quan có thẩm quyền còn hiệu lực. - Không có hoặc có nhưng không phù hợp với quy trình thi công, sử dụng các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn hết hiệu lực.	Không đạt
d)	Biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị công trình trong quá trình thi công và khi mưa bão.	Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị công trình trong quá trình thi công và khi mưa bão hợp lý, khả thi, phù hợp với biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
e)	Biện pháp quản lý các tài liệu, hồ sơ, nghiệm thu, thanh quyết toán.	Có biện pháp quản lý các tài liệu, hồ sơ, nghiệm thu, thanh quyết toán theo quy định hiện hành.	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không đáp ứng theo quy định hiện hành.	Không đạt
5	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
a)	Biện pháp an toàn lao động: - Kế hoạch tổng hợp về an toàn theo quy định tại nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021; - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động	- Có thuyết minh đầy đủ biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Đối với việc xác định vùng nguy hiểm nhà thầu phải đính kèm bản vẽ chi tiết có thể hiện các vùng nguy hiểm trong thi công xây dựng công trình.	Đạt

	<p>cho từng công đoạn thi công;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định vùng nguy hiểm trong thi công xây dựng công trình; - Kế hoạch tập huấn an toàn lao động cho công nhân tại công trình. 	<p>Không có biện pháp an toàn lao động đầy đủ theo yêu cầu hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, sử dụng các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn hết hiệu lực và không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	Không đạt
b)	<p>Biện pháp Phòng cháy chữa cháy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định, quy phạm tiêu chuẩn về phòng cháy chữa cháy hiện hành. - Các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy nổ. - Kế hoạch tập huấn về phòng cháy chữa cháy tại công trình cho công nhân tại công trường. 	<p>Có thuyết minh đầy đủ biện pháp phòng cháy chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	Đạt
		<p>Không có biện pháp phòng cháy chữa cháy đầy đủ theo yêu cầu hoặc có biện pháp phòng cháy chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, sử dụng các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn hết hiệu lực và không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p>	Không đạt
c)	<p>Biện pháp Vệ sinh môi trường</p> <p>Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, tiếng ồn, bụi và khói, rung; kiểm soát nước thải, kiểm soát đồ thải, vệ sinh; Xử lý chất thải rắn và các loại chất thải khác</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh về biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường (tiếng ồn, bụi và khói, rung, kiểm soát nước thải, đồ thải, vệ sinh) hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Có Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn cho gói thầu này (kèm giấy chứng nhận cấp phép cho xử lý chất thải rắn và các loại chất thải khác của đơn vị thu gom, vận chuyển). 	Đạt
		<ul style="list-style-type: none"> - Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. - Không có Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thu gom, vận 	Không đạt

		chuyên và xử lý chất thải rắn cho gói thầu này hoặc đơn vị thu gom, vận chuyển không có chức năng xử lý chất thải rắn và các loại chất thải khác.	
6	Bảo hành, bảo trì		
a)	Thời gian bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
		Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
b)	Bảo hành, bảo trì công trình	Có thuyết minh công tác bảo hành, bảo trì công trình phù hợp theo quy định và các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hiện hành về xây dựng.	Đạt
		Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không phù hợp theo quy định và các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hiện hành về xây dựng.	Không đạt
7	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
a)	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng <i>Ghi chú: Trường hợp liên danh dự thầu thì từng thành viên trong liên danh phải có văn bản cam kết theo yêu cầu.</i>	Nhà thầu có văn bản cam kết trong vòng 02 năm trở lại đây nhà thầu không bị đánh giá về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, cụ thể: a) Tiến độ thực hiện hợp đồng: Bị trễ tiến độ do lỗi của Nhà thầu; b) Chất lượng công trình: Không đảm bảo do lỗi nhà thầu gây ra; c) Vi phạm hợp đồng, bị Chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do lỗi	Đạt

		của Nhà thầu.	
		<p>Nhà thầu không có văn bản cam kết trong vòng 02 năm trở lại đây nhà thầu không bị đánh giá về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, cụ thể:</p> <p>a) Tiến độ thực hiện hợp đồng: Bị trễ tiến độ do lỗi của Nhà thầu;</p> <p>b) Chất lượng công trình: Không đảm bảo do lỗi nhà thầu gây ra;</p> <p>c) Vi phạm hợp đồng, bị Chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do lỗi của Nhà thầu.</p>	Không đạt
8	Các yếu tố cần thiết khác		
a)	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về vật tư, vật liệu, thiết bị chính: Bê tông thương phẩm; Cát các loại; Cọc BTLT D300; Đá các loại; Thép các loại; Xi măng PC40; Bột bả; Dung dịch chống thấm; Đá granít; Gạch xây các loại; Gạch ốp, lát các loại; Gạch Porcelain; Lam nhôm; Lan can (tay vịn + thanh đứng); Sơn các loại; Tấm thạch cao; Tấm nhôm trần; Kính cường lực; Khung nhôm; Tấm compact; Thiết bị điện các loại; Thiết bị chống sét; Thiết bị cấp thoát nước các loại; Thiết bị vệ sinh; Thiết bị phòng cháy chữa cháy; Cống BTCT; Gói cống;	<p>- Có bảng liệt kê danh sách vật tư, vật liệu chủ yếu sử dụng thi công gói thầu theo yêu cầu kỹ thuật chương V trong đó nêu rõ: Chung loại, xuất xứ, nguồn cung cấp.</p> <p>- Hợp đồng nguyên tắc hoặc văn bản cam kết cung ứng vật liệu giữa Nhà thầu và nhà cung cấp hợp pháp dành riêng cho gói thầu này.</p> <p>- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GPKD) của nhà cung cấp, có ngành nghề phù hợp.</p>	Đạt
		- Không có hoặc có đề xuất danh mục vật tư nhưng thiếu trên 01 trong các loại vật tư chính theo yêu cầu hoặc có đầy đủ danh mục nhưng không có nguồn gốc, xuất xứ, nhà cung cấp, chủng loại đặc tính kỹ thuật.	Không đạt

	Cừ tràm; Vải địa kỹ thuật; Gạch trồng cỏ.	- Không có hợp đồng nguyên tắc hoặc văn bản cam kết cung ứng vật liệu giữa Nhà thầu và nhà cung cấp hợp pháp dành riêng cho gói thầu này và Không có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của nhà cung cấp hoặc Nhà cung cấp không có ngành nghề không phù hợp.	
b)	Nhằm đánh giá khả năng thực tế, kịp thời và có kiểm chứng của nhà thầu trong việc bảo đảm nguồn cung vật liệu ổn định, phục vụ đúng tiến độ, đủ khối lượng và chất lượng thi công, Nhà thầu phải nộp kèm E-HSĐT các tài liệu chứng minh khả năng cung ứng vật liệu chính như sau: - Đối với các vật tư chính tại mục a) nêu trên mà được quy định trong QC 16:2023/BXD, Nhà thầu phải cung cấp một trong các loại tài liệu sau chứng minh vật tư, vật liệu dự kiến cung cấp đáp ứng quy định hợp chuẩn, hợp quy: • Giấy chứng nhận hợp quy (CR) do tổ chức chứng nhận hợp quy được chỉ định cấp, còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ; • Giấy chứng nhận hợp chuẩn (nếu có); • Kết quả thử nghiệm từ tổ chức được công nhận, chứng minh vật tư đáp ứng yêu cầu của QCVN 16:2023 (trong trường hợp vật tư chưa có chứng nhận	Đáp ứng tất cả các yêu cầu	Đạt
		Không Đáp ứng một trong các yêu cầu	Không đạt

<p>CR nhưng có chứng nhận trong quá trình xin cấp);</p> <p>- Nhà thầu cần cung cấp một hoặc nhiều trong các tài liệu sau (cho phép cung cấp tài liệu tương đương nếu phù hợp):</p> <ul style="list-style-type: none">• Hóa đơn giá trị gia tăng (VAT) hoặc biên lai bán hàng hoặc hợp đồng đã thực hiện có biên bản nghiệm thu trong vòng 12 tháng gần nhất, liên quan đến loại vật tư tương tự.• Tài liệu minh chứng về năng lực vật chất, như (Hình ảnh kho bãi, nhà xưởng, cửa hàng, trạm trộn, phương tiện vận chuyên).• Danh sách khách hàng tiêu biểu trong vòng 3 năm gần nhất, kèm thông tin cơ bản về các hợp đồng đã cung cấp (không bắt buộc nêu tên khách hàng cụ thể nếu có yêu cầu bảo mật).		
--	--	--